

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày 27-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Phú

2. Bà Phan Thị Ngọc Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát Viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/HSST ngày 11/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 08/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1993, tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 11, xã Lộc Tân, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Châu – Đã chết và bà Trần Thị Lệ T – sinh năm: 1968; Bị cáo có 02 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; Bị cáo có một con Nguyễn Ngọc Hạnh Duyên – sinh năm: 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/3/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm: 1968

Hộ khẩu thường trú: Ấp 11, xã Lộc Tân, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28/3/2019, Nguyễn Ngọc T đang đi trên đường thì nhận được điện thoại của một đối tượng tự xưng là bạn của V nhà ở Lộc Thiện (V là bạn quen biết của T), nhờ T mua dùm 400.000đ ma túy thì T đồng ý. Sau đó T đi đến khu vực Tộc Khu phố Ninh Phước, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh gặp một người thanh niên tên Tư (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ) và mua của Tư 400.000đ và được 01 gói ma túy (loại Methamphetamine). Mua được ma túy T điều khiển xe mô tô đến khu vực trường tiểu học Lộc Thiện Tộc tổ 1, ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giao ma túy thì bị lực lượng phòng chống ma túy của Đoàn biên phòng Tà Nốt phối hợp cùng Phòng phòng chống ma túy và tội phạm bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, Công an huyện Lộc Ninh, công an xã Lộc Thiện phát hiện kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Ngọc T đang có hành V tàng trữ trái phép chất ma túy trong người.

Vật chứng T giữ: 01 ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy; 01 túi nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu iphon màu đen (đã qua sử dụng); 01 bóp da màu nâu trong có 2.720.000đ; 01 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu bạc/ đen có biển số 59K1-032.06;

Tiền hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc T T giữ: 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 khối sắt han rỉ có hình dạng súng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 82 ngày 30/3/2019 của Phòng kỹ Tật Hình sự Công an tỉnh Bình Phước thì: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2878g. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2225g. Tổng trọng lượng ma túy là 0,5103.

Căn cứ kết luận giám định số: 1910/C09B ngày 02/4/2019 của phân Viện khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 khối sắt đã han rỉ có hình dạng súng không bắn được đạn nổ nên không phải là vũ khí quân dụng hay vũ khí thô sơ.

Đối với chiếc xe mô tô mà T sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe của bà T cho T mượn, bà T không biết T sử dụng vào Việc phạm tội nên Công an cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thị Lê T 01 xe mô tô hiệu Suzuki màu bạc đen biển số 59K1 – 032.06 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen (đã qua sử dụng), số tiền 2.720.000đ là của bị cáo, không liên quan đến vụ án, Viện kiểm sát nhân dân đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 82 ngày 29/3/2019 của phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu xanh là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 khối kim loại bị rỉ sét hình dạng súng đề nghị tịch T tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 64/CTr-VKS, ngày 09/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề xuất xử phạt:

Nguyễn Ngọc T từ 21 đến 24 tháng tù.

Đối với người thanh niên gọi điện nhờ Nguyễn Ngọc T mua dùm 400.000đ ma túy để sử dụng và người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra. Khi nào xác định được xử lý sau.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Đối với 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen (đã qua sử dụng), số tiền 2.720.000đ là của bị T, không liên quan đến vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 82 ngày 29/3/2019 của phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu xanh là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 khối kim loại bị rỉ sét hình dạng súng đề nghị tịch T tiêu hủy.

Bị cáo nối lời nối sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát Viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã thú nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, với vật chứng T giữ, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 28/3/2019,

Nguyễn Ngọc T đã có hành V tàng trữ trái phép 0,5103 g ma túy (loại Methamphetamine) trong người và bị bắt quả tang tại tổ 1, ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Hành V của các bị cáo là tàng trữ trái phép, liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác mà không lường trước được. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được pháp luật. Bị cáo biết rõ tác hại nguy hiểm của ma túy và biết rõ hành V tàng trữ trái phép chất ma túy là V phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng vì coi thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy, hành V của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Vện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo T là người không có tiền án, tiền sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành V tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Hình phạt chính: Để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành V phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng mức hình phạt 1 năm 9 tháng đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với người thanh niên gọi điện nhờ Nguyễn Ngọc T mua dùm 400.000đ ma túy để sử dụng và người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T. Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về tang vật vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô mà T sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe của bà T cho T mượn, bà T không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thị Lê T 01 xe mô tô

hiệu Suzuki màu bạc đen biên số 59K1 – 032.06 là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen (đã qua sử dụng), số tiền 2.720.000đ là của bị cáo T, không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông T.

- Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 82 ngày 29/3/2019 của phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu xanh là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 khối kim loại bị rỉ sét hình dạng súng không có giá trị sử dụng nên tịch T tiêu hủy.

[7] Về án phí Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trộm cắp chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc T 01 năm 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

2) Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc T 01 bóp da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu iphone màu đen (đã qua sử dụng) và số tiền 2.720.000đ

- Tịch T tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 82 ngày 29/3/2019 của phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa màu xanh là dụng cụ sử dụng ma túy; 01 khối kim loại bị rỉ sét hình dạng súng.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0006445 ngày 14/8/2019

3) Về án phí Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Bùi Quốc Tú